**Vũ Thi**

Tập truyện ngắn Vũ Thi

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[CÁI ĐẦU](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[ÔNG TƯỚNG VỀ HƯU](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[DÒNG SÔNG GIUN](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[NGƯỜI VỀ HƯU](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Ô CỬA SỔ](%22%20%5Cl%20%22bm6)

**Vũ Thi**

Tập truyện ngắn Vũ Thi

**CÁI ĐẦU**

Kính tặng bác sĩ Nguyễn Trung Linh

Thật giỏi! Ông trời sinh ra loài người - Một loài động vật hoàn thiện nhất trong muôn loài! Mà niềm kiêu hãnh này cũng thật là xứng đáng. Song tổ tiên ta xưa, cũng tự cho mình thông minh chẳng kém tạo hoá, các cụ đã phân ra chức năng cho mọi bộ phận cơ thể thật là hoàn hảo và các cụ coi đó là niềm tự hào cho nòi giống.

Cái cỗ máy con người thật là hoàn thiện đến tinh xảo! Phàm một cơ thể sống cứ phải tuân theo một quy củ chính xác như bảng cửu chương của ta thời nay! Mọi trật tự cứ phải là hai lần hai là bốn không thể nào khác được. Cái thủ ở nơi cao nhất, các cụ trân trọng đặt lên hàng đầu, và cứ thế mắt mũi, mồm miệng, chân tay, và mọi thứ của nợ sẽ được đặt lần lượt theo thứ tự trên dưới rõ ràng! Quả là tinh xảo, cứ như khoa học thời ta cũng phải là nghiêng mình kính nể! Mà các cụ lại nghĩ ra từ cái thời “đút nút” nào cơ chứ! Có trời mà biết - ấy thế mà cái trật tự ấy tồn tại cho đến tận thời ta. Trong một cơ thể sống, cứ là theo tuần tự cái gì ở trên thì cao quý hơn cái ở dưới, thật rành mạch rõ ràng. Quả thật cái đầu cao quý – Cái đầu to lớn! Nó cứ ngạo nghễ ở trên cùng của một cơ thể sống! Từ cái đỉnh mọc tóc ấy, mọi thông tin được truyền đi, tỏa rộng mà điều hành mọi hành vi bộ phân cơ thể. Con người có thể từ tâm hay độc ác, cướp giật hay nhường cơm sẻ áo cũng từ nó mà ra. Chả hiểu cái cục thịt đặc biệt ấy, cấu thành từ những phân tử, hay lượng tử gì, mà tinh xảo đến thế! Cứ mỗi khi xơi cỗ óc lợn, tôi lại nghĩ đến óc mình chắc phải văn minh đến mấy lần! Có lẽ óc chúng ta là thượng đẳng! Mà thượng đẳng đến ghê người cơ chứ, nó đẻ ra cả ngàn phát minh khoa học, hiền có, dữ có! Mà kiểu gì nó chơi cũng được! Nào bom nào đạn để mà giết nhau, rồi lại thuốc men để mà chữa lành cho họ! Ngẫm ra cứ như là ảo thuật! Suy cho cùng, vui buồn, sướng khổ tất tật từ nó mà ra. Chung quy cái thể xác từ cổ đổ xuống, suy cho cùng chẳng khác chi tên đầy tớ cho cái chòm trên đỉnh, mà cũng có thể nó ở nơi cao nhất gần thượng đế, nên lộng hành như vậy. Quả cái đầu thật lợi hại! Đầu ngu, đầu dại, đầu khôn, đầu bác học chung quy cũng đều là cái đầu mọc lên trên đỉnh từng thân xác! Quả thật nó thực là cao quý. Song có lẽ các cụ ta tính nhầm! Vì tất cả mọi cái đầu ấy chẳng cái nào muốn hòa đồng với nhau cả, nên nỗi khổ cứ lênh láng cả cõi đời! Theo tôi nghĩ, thế mới thật là khổ! Chẳng thà cứ ủn ỉn, đều tăm tắp như óc lợn thì có lẽ đỡ khổ hơn. Không lẽ chúng ta đặt cái đầu xuống đâu đó trên cơ thể cho phải! Mà làm như vậy chắc các cụ giận lắm! Nên chúng ta cũng đành là cứ khổ mãi với nhau. Mà theo tôi nghĩ chỉ còn có thượng đế hay đức phật may ra mới có thể gắn hàn mọi cái đầu hòa đồng với nhau được.
Ngẫm đời người thật là cùng khổ!

**Vũ Thi**

Tập truyện ngắn Vũ Thi

**ÔNG TƯỚNG VỀ HƯU**

Lặng lẽ ngồi trên đi văng, nỗi cô đơn như thu nhỏ cuộc đời ông lại, sự lẻ loi bao giờ cũng thế, ta cứ bé dần, bé dần chỉ còn là chấm nhỏ như cát bụi, nó là một cái chấm hãi hùng chẳng chừa một ai khi đã từng được sống ở đời - Để đến một hôm ta chợt nhìn thấy nó, đau đớn và nhỏ bé làm sao! Nó nhọn như mũi kim hay đầu ngọn giáo, cứ lặng lẽ xuyên vào đâu đó đời ông.

Căn phòng bỗng trở nên rộng thế – lần đầu tiên ông cảm thấy như vậy, có lẽ khi đời mình bỗng trở thành bé nhỏ thì cõi sống bỗng thênh thang làm sao. Bốn mươi mét vuông chứa đựng một hạt cát… đó là một cảm nhận khi ta chợt hiểu thấu mình – bỗng dưng một hôm, sự sống chợt co lại trong một không gian định hình, cô đơn quá khi đời ông cảm nhận đầy đủ về nó. Mọi thứ trong ông dường như thu nhỏ dần, cứ bé mãi bé mãi cho đến khi chỉ còn là cát bụi. Bao li chén ngày hôm nay, trong bàn tiệc, là ngần ấy gương mặt cuộc đời. Niềm hoan hỉ như còn phảng phất đâu đây. Những tiếng li cụng li, lời nối lời, niềm hoan hỉ sâu chuỗi trong tiếng cười lộng gió. Ông chợt thấy yên tĩnh quá! Mọi thứ quanh ông trong căn phòng này dường như đang cũ đi, thiêm thiếp ngủ, nó giống như một thời mới kề bên cái cũ như cái li đựng rượu. Cái cũ chứa đựng cái mới và ông chợt thấy mình mỏng quá. Có thể sự già nua là vậy, nó mỏng manh như bộ quần áo che thân. Trên giường ngủ phủ tấm vải ga màu sáng, bộ quân phục trải ngay ngắn, trên ngực áo gắn đầy huân, huy chương như bao chứng tích cuộc đời của một ông tướng còn hằn lên bao nỗi nhớ. Ông như kẻ mộng du nhìn vào nó – Quầng ánh sáng một thời, cái thời ông đã sống, có thể rộng lớn như một mặt trận và hôm nay là một căn phòng nhỏ bé chứa đựng đời ông. Có lẽ thời gian là cỗ đại bác bắn vào quá khứ và bao mảnh vụn đời ông còn bám trên những tấm huy chương kia. Đó là xương thịt hiện hình thành tưởng niệm khi đời người còn sống – khi ông còn sống để được nhìn thấy nó – những tấm huân, huy chương gài trên ngực áo trải trên giường nệm trắng. Bộ quần áo kia như một hình hài rũ mỏi mà ông là người nhìn ngắm. Thật thú vị khi ta nhìn ngắm chính mình, như linh hồn đang nhìn thể xác, bảy mươi năm thời gian đã trôi qua… - Buổi ban đầu và ngày hôm nay mọi người ăn mừng ông đã về nghỉ hưu - ngày hôm nay phải chăng là cái đích cho từng đời người nếm trải. Nó như một con tàu mệt mỏi về ga trong đêm tịch lặng. Sự yên ắng sẽ trả lại cho đời người bao điều suy nghĩ… Bao ly chén và những lời chúc tụng như găm chặt đời ông vào cõi sống. Con cháu, bè bạn, những gương mặt thân quen còn ánh lên biết bao là nỗi nhớ. Chẳng mấy ai đang sống, vui sướng hay khổ đau mà lại nghĩ đến cái ngày về hưu của đời mình. Mọi việc làm và suy nghĩ ta đều hướng đến vĩnh cửu. Vật chất có thể sẽ còn mãi, như đống huân, huy chương kia… nhưng đời ông đã về hưu, nó hiện hữu như ánh hào quang trùm lên giấc ngủ. Từng tia sáng bừng thức trong đêm như những vì sao. Mọi khổ đau vật lộn đã được trả giá bằng nó – những tấm huân, huy chương lạnh lùng gài trên bộ quân phục cấp tướng.

Tướng rồi cũng phải về - ông lẩm nhẩm trong miệng tự nói với mình về nguyên lý ấy. Ngày mai đối với ông công sở sẽ chẳng còn ý nghĩa, chỉ là số không – một lỗ hổng lớn trong đời người, nó là cuối con đường, đầu con sóng. Loài người luôn sống và quên đi ngày hôm qua, sự tồn tại trên đỉnh sóng luôn bắt ta phải thế. Có một nguyên lý thật giản dị trên đời là sống và tồn tại như cái cây và ngọn cỏ. Vấn đề là chỗ đứng cho từng sự sống – Ngọn cây kia ngoài cửa sổ buồng ông, nó có nghỉ hưu không? Vẫn chỉ một màu xanh quanh năm toả bóng. Cái bóng ở đời, một cái bóng đau đớn làm sao! Trong đầu ông ý tưởng về cái bóng chợt buồn ảo não… những cái bóng loài người chập chờn điên đảo. Những cái bóng! những cái bóng…! Đó là những vùng đen sẫm phủ khuất đời người.

Một vũng không gian bốn mươi mét vuông chỉ có ông với cái bóng đổ nghiêng trên nền nhà lạnh lẽo. Có thể lần đầu tiên ông suy nghĩ về nó – cái bóng của chính mình – Cái bóng chẳng là linh hồn, nó là sự phản chiếu hình hài thân xác, nó giống như bộ quân phục trên giường kia ngợp nhoà hào quang và thân phận. Bên kia bờ thân xác là linh hồn… Ông đang nhìn về quá khứ. Có lẽ tuổi già bao giờ cũng thế, dòng sông ý nghĩ trôi ngược về đâu đó cội nguồn - Cũng có thể đó là một lô-gíc tâm linh không nằm trong quy luật hiện sinh cõi sống, như con nước không còn trôi nữa và lặng lẽ trở về. Ông như lạc ra khỏi bao điều đang sống – như đứa trẻ chăn trâu ven sông, chiều chiều về qua phố chợ, như những cô hàng sén nhạt mờ quẩy gánh, tiếng sáo diều như mắc vào đêm, bữa đói bữa no đi vào giấc ngủ, ánh ban mai như lửa đốt bên thềm.

Tuổi già bao giờ cũng thấp xuống kề sát cõi đời, họ bắt đầu nhìn lại, dĩ vãng là cái bóng của năm tháng hiện hình trong tâm tưởng, thật gần gũi nhưng xa lạ xiết bao ta đã đi qua và dường như chưa bao giờ nhìn thấy… những cái bóng đời người ngủ yên không bao giờ thức dậy bên những cái bóng hiện lên. Bóng đêm và lãng quên!… Ông thấy lửa nung trong li rượu đắng! Đời người khi dừng lại, họ chợt nhìn trước sau – Cái ngưỡng của thời gian quàng lên thân xác, đời người được đóng khung trong nó – trong thời gian hữu sinh đời người. Kẻ cùng quẫn nhìn thấy cái bóng - cái bóng của mình cơ khổ làm sao? Nó như nỗi ám ảnh hình hài lạc lõng - như ta chợt thấy mình rồi chợt biến trong hư không. Bài ca thời gian hiện lên như con đò chở người qua bến. Ông chợt hiểu thời gian của mình và của người, cõi sống gối lên nhau trải dài mà làm nên sự sống, cái mất cái còn, cái hiện lên là cõi đời ông đang đứng và thời gian sẽ trôi đi mang theo cả đời ông - Đời người là bất định trôi trong thời gian vô định. Sự hào nhoáng của đời loé lên rồi lịm tắt trong thời gian - một khoảng khắc dậy mùi máu - ngót trăm năm dậy mùi máu rồi quên lãng. Cái đã mất được bù lại bằng thịt xương hôm nay. Những bộ mặt đỏ gay vì rượu - bao li chén ngổn ngang và trong lòng ông nỗi buồn lại thức. Chỉ có người già nghe thấy tiếng vỡ - tiếng vỡ của thời gian. Ông nghe thấy nó như tiếng đổ vỡ trong hồn, sự dồn nén của thời gian trong cõi hiện sinhthiêu đốt thành ngọn lửa. Mùi khen khét thịt người như còn nồng mãi nơi đây. Mùi lửa bom, mùi năm tháng như bệt trong óc ông một lớp bồ hóng mà nhiều khi nghĩ lại ngọn lửa lại nung nóng lên bao nỗi buồn cháy dở. Bao khuôn mặt, những dáng hình, chưa một lần được yêu đã chết chìm trong tiếng gọi - tiếng gọi mẹ… tiếng gọi quê hương… như kéo dài trong nỗi nhớ - như mùi máu lặng câm, như họng súng âm thầm. Bao chiến sa chìm trong đêm lạnh! Mọi thứ chừng như đang ngủ - giấc ngủ mê đắm trong đêm với nỗi buồn tự tại. Những đôi mắt người mẹ cằn khô trong thương nhớ, ủ ấp bao đứa trẻ mồ côi, bao nén nhang còn đang thức trên đời, dòng lệ nguôi ngoai cùng năm tháng. Một nỗi buồn bi tráng trong lòng người chiến binh thắp lên thành ngọn lửa… đêm mãi là đêm cho ngọn lửa được thắp lên.

*2005*

**Vũ Thi**

Tập truyện ngắn Vũ Thi

**DÒNG SÔNG GIUN**

Trong đêm hắn lặng lẽ mò tìm bật lửa, cơn buồn ngủ còn trĩu trên đôi mắt, bóng tối trong đầu và bên ngoài như bện vào nhau muốn đè hắn xuống, tay sờ soạng, đầu lắc lắc trong đêm, cơn buồn ngủ qua đi khi ánh sáng loé lên từ đầu máy lửa, một tia sáng nhỏ nhoi như bừng thức trong đầu hắn một ngày mới phải sống. Đời hắn bắt đầu từ đấy… khi ngọn lửa thắp lên trong óc nửa tỉnh nửa mê là hắn phải vùng dậy lần tìm bật lửa mà đốt cháy lên một ngày - một ngày mới không làm sao thoát nổi. Chân đá mớ chăn màn vào góc, hắn mò mẫm lật đật xuống thang, tia sáng run rẩy như bóng hắn chập chờn muốn tắt, tiếng cọt kẹt của những bậc cầu thang khô cằn như mọt gặm, đêm tịch lặng chợt gằn lên những âm ba sự sống, một bức hoạ nền đen và ánh lửa, có lẽ vạn vật đều bắt đầu như thế… một ngày chưa đến, nhưng nó sắp đến kia, rất gần, chỉ vài tiếng nữa thôi, trời lại sáng. Ở đây trong bóng đêm là dĩ vãng… khi ngọn lửa thắp lên là tương lai, một ngày mới hiện sinh đời hắn, ngọn lửa non đầu máy lửa, ánh mặt trời nửa tỉnh nửa mê lay đời người thức dậy. Bật đèn bếp, chiếc xe máy hon đa màu đỏ cũ kĩ hiện lên như chú ngựa già đứng đợi. Hắn mau lẹ buộc chiếc thùng nhựa vào sau yên xe, cẩn thận cài chiếc vợt may bằng vải màn tuyn Mỹ trên mặt thùng, cán vợt thòi về phía sau như cái đuôi cá mực, hắn hài lòng vì mọi việc chuẩn bị đã hoàn tất, lặng lẽ quay lên gác, hắn bật đèn buồng chính gọi thằng con dậy đi làm.

Thằng bé nằm còng queo ở cuối phòng, bên chiếc bể cá cảnh rõ lớn, dài như cỗ quan tài bằng kính. Lũ cá thần tiên bắt ánh sáng đèn căng vây lượn lờ khoe vẩy, những bộ cánh sọc vằn óng ánh lộng lẫy như bay trong làn nước, chúng nhao đến bên quả cầu giun bồng bềnh đưa đẩy. Những con giun nhỏ bằng cây kim bện vào nhau thành khối, tròn vo, ngoe nguẩy trên đĩa như một thứ đồ trang sức bầy trong bể cá cảnh, đó là sự sống cho bầy cá và là sự sống cho cả làng nghề nuôi cá cảnh. Ở đâu có giun ở đó người ta tìm đến, từng đoàn người nối đuôi nhau lần mò suốt ngày đêm. Loài giun nhỏ này sống và sinh sản ở những vùng nước nhơ bẩn nhất, trong những cống rãnh của những nhà vệ sinh công cộng trong thành phố. Dưới làn nước lờ đờ chảy, những đám giun bện vào nhau thành những lợt thảm đỏ ngoe nguẩy, người ta dùng vợt hớt lấy những đám giun ấy, lắc vợt trong nước cống hôi thối cho bùn tan bớt đi, đọng lại trong đáy vợt là lũ giun lẫn bùn nhão nhoẹt bẩn thỉu, đó là thứ sản phẩm mà làng cá phải làm. Ở đâu càng bẩn - ở đó càng nhiều giun, tất cả mọi cống rãnh bẩn thỉu trong nội ngoại thành phố đều có họ túc trực hàng ngày. Hàng vạn chiếc bể nuôi cá cảnh trong thành phố như những chiếc miệng há hốc đói khát đang chờ họ. Năm nghìn một bơ rồi lên đến cả mười nghìn mà nhu cầu vẫn không đủ. Ở làng hắn bỗng sinh ra hai nghề: nghề nuôi cá và nghề hớt giun. Đi hớt giun lãi suất bằng nghề nuôi cá, nhưng nghề hớt giun nghe chừng không sạchsẽ và cao quý bằng nghề nuôi cá, nên những người đi hớt giun bao giờ cũng nguỵ trang bằng vài ba bể cá cảnh cho đỡ tủi mà nhiều khi sinh lợi đôi đường, nhưng họ vẫn thích nghề hớt giun hơn vì vừa có mồi nuôi cá, còn bán được tiền tươi mà nuôi sống gia đình, nếu không may thất bại về con cá thì có con giun để mà sống. Mà khi đã có lợi thì sinh ra dành giật - người dân Nam ta xưa nay bao giờ chẳng thế, những người nghèo tính thời gian bằng ngày, bằng tháng, cứ ngăn ngắn đoạn một mà cộng lại thành đời. Khi tiếng gà chưa gáy, màn đêm còn đang ngủ, họ – những người thợ hớt giun đã len lén mà dậy… phải thật nhẹ nhàng ít tiếng động, phải thật lặng lẽ kẻo ông hàng xóm cùng nghề phát giác thì hỏng, họ lặng lẽ dắt xe máy tới cổng làng và nổ máy chạy như bị ma đuổi.

Hôm nay cũng như mọi ngày, vẫn vậy, hắn lay thằng con dậy - thằng bé độ mười lăm, mười sáu tuổi, cằn nhằn choàng dậy như vừa phải bỏng, đàn cá thần tiên trong bể kề bên chỗ nó nằm nhởn nhơ vẫy lượn, những vằn sọc thanh cao như bay trong làn nước, thằng bé dụi mắt nhìn đàn cá… lặng lẽ vùng đứng dậy, nó đã hiểu hai bố con phải làm gì. Ngoài trời cái rét mùa đông còn chưa nguội, hai bố con mặc vội bộ quần áo lao động lặng lẽ lên đường – Hôm nay hớt đâu bố? - Sấu Giá - nói khẽ đi mày. Thằng bé như tỉnh hẳn, co ro ngồi sau xe, tựa lưng vào thùng nhựa và cứ thế hắn phi thục mạng.

Đối với hắn, dòng sông Hồng chảy từ đâu về qua thành phố? Rồi sẽ qua những đâu? hắn cóc cần biết! hãy kệ mẹ dòng sông cho nó thả sức mà chảy, kể cả mưa nắng bốn mùa cũng vậy – trong đầu hắn chỉ có suy nghĩ về sự sống của gia đình... vợ hắn và hai đứa con. Đời hắn tù đày nhiều sinh lao phổi, hắn coi như bỏ, còn ngày nào hay ngày ấy, đối với hắn cóc cần, hắn luôn tự an ủi mình – ngồi tù còn chẳng chết thì lao động còn lâu mới quật nổi hắn. Hai thằng con, một đứa bỏ học theo bố đi làm, thằng em đang lẽo đẽo học phổ thông, hàng tháng cứ đần độn vì lo xin tiền học, vợ hắn gầy yếu vừa mổ cắt hai phần ba dạ dầy và có lẽ cái nghề cá cảnh, hớt giun sinh ra từ đấy. Hắn muốn vợ nuôi vài ba bể cá, vừa đỡ buồn lại có tiền, nên bố con hắn quyết định vào nghề, vài bể cá khi thay nước hàng ngày đã có ba bố con, vợ hắn lo cho cá ăn và ủ giun. Người không trong nghề thì khỏi phải nghĩ, cứ xỉa năm, mười nghìn là có một bơ giun thả bể, người làm nghề thì khác… Thùng giun nhão nhoẹt thối thá sẽ được sẻ ra làm vài chậu và trên mỗi chậu sẽ được phủ lớp bao tải để ủ, mùi hôi thối sinh nhiệt lũ giun sẽ nhoi lên mặt bùn, kết với nhau thành lớp mỏng, lúc này người hớt giun chính thức được thu hoạch - Họ bóc những lớp giun nổi trên mặt bùn thả vào chậu nước, nếu chậm bóc lũ giun sẽ chết thì hỏng bét – nên cứ nổi đến đâu là phải bóc ngay. Có nhiều khi giun không nổi, người ta phải đặt lên bếp ăn mà đun thì rõ khổ, lũ giun gặp sức nóng của bếp nhoai lên mặt bùn cho bằng hết, nhưng nhược điểm là chúng chỉ sống được vài giờ là phải bỏ, nên nhà nào phải đun là bán tống tháo cho nhanh mà thu về công sức. Đặc điểm chung của những gia đình làm nghề là cái mùi thum thủm, cái mùi thối thum thủm lưu cữu từ năm nọ qua năm kia, người ta phải giấu diếm nhau sản phẩm thu được nên nhiều khi thùng chậu phải ủ vào chỗ kín đáo mùi thối càng bốc lên tợn. Thật rõ khổ – cái lợi ở đời bao giờ cũng vậy, người ta giong duổi, dõi tìm đường đi lối làm của nhau mà xông tới…! Mọi cống rãnh trong thành phố cứ nhan nhản người khai thác, nên kiếm con giun đâu phải dễ - phải nghiên cứu đàng hoàng xem nước cống rãnh sẽ chảy về đâu và đi theo nó mà khai thác. Công việc cứ xa dần – xa mãi đến mười lăm, mười sáu cây số. Ở đó là những dòng sông nhơ bẩn đón nước thải thành phố. Hôm nay hai bố con hắn mò đến đó, trên đường lặng ngắt như tờ, thỉnh thoảng lắm mới thấy người thồ rau trở ngược vào thành phố. Ngồi sau hắn thằng bé co ro nép vào lưng bố.
Lạnh không con? – không sao bố ạ… - hắn cố nghiến răng mà dằn cái lạnh trong người.
Chỗ này hôm qua có người hớt được mấy chục bơ - thằng bé nghe phấn chấn hẳn lên – sắp vào chỗ rẽ đấy bố – biết rồi – hắn trả lời nhát gừng vì thấm lạnh.
Bố ơi… - sao? – con muốn lại đi học. Một thoáng im lặng – mày nghỉ học năm năm rồi - xin lại sao được! - hắn chợt thấy xót xa làm sao, nó như một vết thương không lành lại rỉ máu! – con sẽ tự học có được không? – việc đã xong… nhưng chẳng dễ dàng đâu… Một viễn cảnh lờ mờ hiện dần trong tâm chí hắn như mặt nước sông nhờ lấp lánh.
Đến rồi con ạ - hắn lặng lẽ dừng xe, tháo thùng, hai bố con cởi áo mưa, hắn rút chiếc bánh mì để từ tối hôm trước, bẻ đôi đưa cho thằng bé - ăn đi con cho đỡ lạnh. Thằng bé chừng chạc nuốt mẩu bánh cứng queo không chút thú vị, nhưng nó hiểu trong hoàn cảnh này phải thế, phải ăn - phải ăn thật nhanh mà còn lội nước.

Một dòng sông đen sẫm chảy vắt qua cánh đồng tối sẫm… Hai bố con bắt đầu từ đây, hắn lẩm nhẩm trong miệng như nói với mình. Thằng bé lặng lẽ cởi hết quần áo, gói vào ni lông, cầm thùng vợt lội xuống sông theo bố.

Cái lạnh như cắt vụn từng phần cơ thể, đó là nỗi đau đớn phản về của từng thân xác, người hớt giun hiểu rõ về nỗi buốt giá này, thật nhanh họ đẫm mình ngập cổ và bắt đầu vận động, người còng xuống chỉ để hở cái đầu, toàn thân tì cán vợt, khéo léo hớt lớp bùn trên bề mặt, ở đó có giun ngoi lên kiếm mồi, khi gần đầy vợt, họ nâng miệng lên khỏi mặt nước và lắc cho bùn tan, cho đến khi chỉ còn một cục bùn như quả cam nhão nhoẹt đó là giun mà ta khai thác, họ đổ vào thùng và lại tiếp tục. Cứ thế cái lạnh và nỗi cơ nhục như quấn vào nhau, bố con hắn vật vã trên dòng sông nhơ bẩn, trên cao là bóng đêm và gió, thỉnh thoảng một vài lời trao đổi âm ba méo mó vì giá lạnh. Cái thùng lê theo hắn cứ chìm dần vì sức nặng của bùn giun hớt được. Thằng bé cứ tụt dần lại phía sau nên cứ một quãng hắn lại phải gọi và chờ thằng bé đuổi kịp. Trời dần tảng sáng, trên cánh đồng xơ xác quạnh hưu, xa xa thằng con hắn cố lê thùng lên bờ, nhưng sao thế kia? Thằng bé nằm lăn bên bờ ruộng! Hắn hốt hoảng nhao lên bờ chạy ngược lại – con hắn đang quằn quại trên vũng bùn nhơ nhớp, bụng nó đau quặn từng cơn, cứng đờ như gỗ, hắn ôm ghì nó vào ngực, chạy ngược về chỗ để xe, tay hắn run run cầm quần áo khô chà lên người nó như điên dại. Nỗi đau đớn trong trái tim hắn như đốt lửa, mặt thằng bé tái ngắt vì đau đớn, giữa cánh đồng, hai bố con hắn ghì chặt lấy nhau trong cô đơn lạnh giá…! Có một cái nghề luôn chìm sâu tận đáy đó là nghề hớt giun khốn khổ, nó chìm sâu – sâu mãi ở tận đáy cõi đời, họ phải vớt nó lên, vì đó là sự sống ngày mai không thể nào khác được, nỗi trần trụi đến hãi hùng cho từng ngày sống, thời gian của họ như bị mối xông hay mọt gặm mà họ phải lần giở từng ngày trong giá lạnh.

- Phải về ngay thôi con – hắn thốt lên như gào trong tuyệt vọng, vội vã trùm đúm cho thằng bé đỡ lạnh, dìu nó lên xe – bố ơi… cái… thùng… - xa xa cái thùng bồng bềnh trôi… Có biết bao dòng sông chảy qua cõi đời nhưng có một dòng sông cơ khổ nhất chảy qua đời người đó là dòng sông giun - vứt bỏ, hắn quả quyết rồ ga như một lời vĩnh biệt.

*2005*

**Vũ Thi**

Tập truyện ngắn Vũ Thi

**NGƯỜI VỀ HƯU**

Tặng nhà giáo Vương Thị Phương

Ngày hôm nay ông cảm thấy mệt nhiều! Cái ánh sáng đầu ngày còn tươi chênh chếch lùa qua ô cửa, căn buồng như bừng thức dậy, vài ba thứ đồ cũ kĩ cũng rõ thêm lên như cựa mình muốn sống. Từ cái giường giẻ quạt đến cái tủ hồ sơ cũ, hai ba cái nồi lỏng chỏng bên cạnh vài cái chai, mọi đồ vật như muốn tỏ rõ cái hồn của nó. Với người già sống hưu trí, mọi thứ dù sơ sài, nhưng rõ thật quý. Mọi vật dụng không thừa mà chỉ vừa đủ, dường như mọi đồ dùng đều có chỗ đứng cần thiết trong đời ông lão, từ cái túi ni lông phòng khi mua lưng canh cũng được rửa ráy sạch sẽ quàng trên song cửa, đến cái chăn rạ từ thời bao cấp cũng có tuổi sống của nó… cái màu vàng xin xỉn nhão nhoẹt, nhưng gần gũi thân quen làm sao. Có lẽ vì họ ăn chẳng nhiều, mặc không lắm nên mọi nhu cầu chỉ cần vậy, mọi thứ bù đắp vừa đủ cho những lồi lõm đời người.

Căn buồng chín mét vuông, lúc nào cửa ra vào cũng mở cả ngày lẫn đêm. Mất mát ông chẳng sợ – vì có gì đâu mà mất. Nó luôn mở để đón đợi mấy ông bạn cùng tổ hưu tới thăm đỡ phiền hà phải gọi. Có lẽ những người về hưu sống độc thân đều như vậy – cửa luôn mở như đón đợi bao điều… mà chung quy chỉ có họ đón đợi nhau thôi – những kẻ cô đơn sống qua một thời đã mỏi. Họ tụ tập bên bàn cờ, quanh khay nước trà, ngắm nhìn nhau mà sống, bao câu chuyện đời thường sẻ chia mà ngẫm ngợi… Họ kể lể cho nhau biết bao điều buồn vui, khốn khó. Con người về hưu là vậy – căn nhà, cái giường và vài thứ vật dụng, những bước chân luẩn quẩn qua ngày – dường như, vạn sự đời người vo lại trong căn buồng nhỏ bé. Thế hệ trẻ không muốn gần họ nữa, mọi thứ cứ phai đi như quần áo hay tuổi già của họ.

Cái mệt hôm nay nhiều hơn, đầu óc ông váng vất như muốn ngã. Dường như máu trong cơ thể muốn sôi lên dâng tràn lên não làm mắt ông mờ đi, mọi vật nhập nhèm rõ khó chịu. Ông cố gắng đi lại cho có vận động nhưng mấy lần suýt ngã. Cái bệnh huyết áp thật quái ác, chẳng khác gì cái ách gông lấy tuổi già, nó như trói chân, trói tay ông lại. Một thoáng tư lự - thôi cũng đành – cứ nằm xuống nền cho chắc – rải chăn chiếu xuống đất ngả lưng đỡ mỏi – cứ thế này là chắc nhất, chẳng còn ngã vào đâu được. Tuổi già cứ thấp dần đi, cận kề mặt đất! Có lẽ lúc đó họ nhìn thấy thật nhiều và nghĩ ra rõ lắm, cả không gian hiện lên… như quên khuấy mất họ. Chẳng mấy bận lòng về ai nữa nên cái nhìn của họ thấu suốt làm sao… cái nhìn không ôm đồm, chẳng bề bộn, bon chen, cái nhìn của kẻ bên lề nhòm vào cõi sống. Căn buồng ông ở bỗng tẻ ngắt làm sao, có thể lần đầu ông cảm thấy thấm thía như vậy… Vẫn tia nắng sáng ra vào cửa sổ, chiếc giường cá nhân có lẽ cũng đang già đi… trên tường mấy tờ lịch treo cong queo vàng ệch, năm tháng chẳng còn bao ý nghĩa. Thời gian được gạch đít cho từng ngày cần nhớ trong tháng, trong năm - ngày giỗ cha mẹ, ngày lĩnh lương hưu, ngày cháu nội về chơi, còn lại mọi ngày như nhau – ngày tháng của những người hưu trí - những cỗ máy ọc ạch già nua lần mò trong cõi sống. Bài ca của họ đã một thời vang lên trong khốn khổ để hôm nay dần dần lặng tắt trong âm thầm đau đớn.

Yên tĩnh quá, ông nghe thấy cả tiếng bánh xe nghiến trên đường phố, tiếng những bước chân, tiếng chào mời rao bán… sự sống như bay vút lên tầng tư nơi ông đang nằm trăn trở.

Đã là người phải đứng ở đâu chứ? Một câu tự vấn của người già - một câu tự hỏi không có đáp số. Thời gian tỉ lệ nghịch với đời người, nó cứ dài ra bên đời người đang dần dần co lại. Cả vạn vật đang dần dần co lại trong già nua tuổi tác, như căn phòng, đồ vật và cả ông nữa cũng đang cũ dần, cũ dần chẳng còn hương sắc sự sống. Trong cõi đời này vật chất là đời người, vì thân xác hữu hình nên nó là vật chất, để đến một ngày ta đi ra khỏi nó.

Ông nằm lặng dán mình trên nền đất mơ hồ nghe tiếng đời trôi với nỗi ao ước trước cửa phòng mình sẽ có bước chân ai dừng lại! Niềm ao ước như bài ca sám hối cho tuổi già, những nỗi khổ đau của đời ông như đúc lại thành cây nến mà đốt lên ngọn lửa cháy bừng biết bao điều nghĩ ngợi, với ông sẽ chẳng còn khái niệm vật chất nữa, dòng thời gian trôi qua thấm thía làm sao, họ như thấy được nó trôi qua từng ngày không trở lại, sự sống chỉ còn là tiếng vọng rã rời, khi người ta không còn đỡ nổi chính mình thì tuổi già đã đến, tuổi già là gánh nặng đè lên thân xác! Bao suy ngẫm đưa ông vào giấc ngủ…

Trong giấc ngủ chập chờn, bỗng ông có cảm giác một vật gì mềm mại nồng ấm đang lướt trên mặt mình. Ông lão choàng tỉnh giấc, trước mắt ông là con chó Ca phi của nhà ông bạn đang mừng rỡ chồm lên đứng bằng hai chân sau, hai chân trước chắp lại vái vái thi lễ với chủ nhà. Trong lòng ông bừng lên một niềm vui mới sau giấc ngủ. – Bác thấy không, chó với má - nó cứ như dắt tôi đến nhà bác không bằng, mình vừa lẩm nhẩm là sang bác nó đã chạy liền, ông Vân bạn cùng tổ hưu tất tưởi bước qua ngưỡng cửa.
- Sao thế kia? Ai bắt ông nằm đất trông mà thảm hại thế!”
- “Đầu óc cứ choáng váng tôi lê chăn chiếu xuống đất!” - Ông đáp.
Họ nhìn nhau lặng lẽ lắc đầu, con chó cào cào vào tay chủ như nhắc ông chiếc bánh. - À tôi mua biếu bác chiếc bánh giò nóng - mua ngay dưới tầng. Ông lặng lẽ đứng lên tìm bát - ăn đi ông, bọn mình răng kém ăn bánh giò lại hay – Cảm ơn bác, để tôi pha ấm trà cái đã - ông lật đật tìm ấm - bác Khởi ạ - bác Vện cùng tổ chết rồi – chết ngày hôm kia. Ông lão sửng sốt nhìn khách - hôm đó tôi định sang rủ bác ấy sang đây chơi, thấy cửa mở, gọi chẳng có ai, vào nhà bác ấy nằm còng queo dưới chân cầu thang, cũng may con Ca phi nó sủa loạn lên tôi mới vào. Lúc ấy bác ta chưa chết đâu, đau đớn lắm, bác ta còn cố rút cái ví ở túi ngực đưa cho tôi – biếu anh tôi chẳng cần nữa… đến trưa thì bác ấy mất, có lẽ cố đợi mấy thằng con… Ngẫm bọn chúng cũng đoảng… tôi gọi điện ngay nhưng chúng đang mắc việc cơ quan gì đó… mãi tới lúc bác ấy sắp mất anh em nó mới về - mà cũng may cả ba đứa cùng có mặt. Cứ nhớ lúc sống bác ấy hay phàn nàn là chẳng bao giờ gặp cả ba đứa một lúc. Nhiều khi tôi cứ ngẫm… thật rõ cái thời khốn khổ, nhà nào chẳng thế… đâu đâu cũng chỉ lo lắng chuyện kiếm tiền. Lũ trẻ thời này đứa nào cũng vậy cứ quẳng cho bố mẹ ít tiền rồi chúng biến ngay, chẳng đứa nào thiết ngó xem bố mẹ có còn răng lợi gì không mà gặm mấy đồng tiền ấy. Anh có biết không… tôi phải bế anh ấy lên giường… rồi ngồi chờ cả buổi sáng mới nẫu ruột - cứ như trên đời chẳng còn ai sống nữa không bằng. Tôi trả lại cái ví. Chúng nó cứ nhìn như hỏi mình có lấy trộm hay không mới buồn. Chúng có hiểu đâu rằng, người già ăn sao nổi những đồng tiền đau đớn đến thế… mà chúng là dân có học cơ chứ! Đứa luật sư, thằng nhà báo thì mới ức Bác Khởi ạ… thời này chúng nó là như thế!… Cứ phải kiếm nhiều tiền, thật nhiều tiền thì chúng mới sống nổi. Ông lão xẻ cho con chó tí bánh, nó nằm phủ phục bên cái đĩa, đuôi ngoáy tít, mắt hau háu nhìn chủ – đấy… có một tẹo mà anh lại còn cho nó. Nằm im… có để cho chúng tao yên không? Bàn tay ông vuốt trên bộ lông trắng đã có chỗ ngả vàng. Nó ư ử như nũng nịu. - Ông ạ… cứ ngẫm loài vật nó còn có tình… con này nó theo tôi mười mấy năm rồi còn gì… Tay ông ve vuốt trên đầu nó – Mỗi khi cứ nhìn lên mái nhà là lại nhớ đến nó… lứa đẻ đầu tiên được bốn con màu trắng toát… Thế là tôi đủ tiền đổ cái mái. Cứ ngẫm có lao động cả đời cũng chẳng đủ tiền mà làm được. Mà nó nuôi con khéo lắm bác ạ… Sáng ra bốn chú chó con như phép lạ trời cho… Nó tự đẻ, tự cắn rau, không kêu rên, liếm láp tinh tươm mới giỏi… Mà đúng là cái vận trời cho ông ạ! Nhà tôi hồi ấy đang khổ lắm… quả từ cái vận chó mà thành người. Xe máy thằng lớn, thằng bé đều từ chó mà ra. Cũng có thể kiếp trước mình là chó cũng nên… sang kiếp này chúng hiện về cứu giúp! Ông lẩm nhẩm như tự nói với mình. Câu chuyện về con chó ông nhắc đi nhắc lại đã bao lần… Ông cứ kể, cứ kể như lần đầu mới nói. Con chó nằm bên cạnh đầu ghếch lên đùi ông, mắt tròn xoe, ra chừng cũng hiểu, thỉnh thoảng nó lại liếm chân tay ông như cổ động cho câu chuyện đậm đà. Bác ạ… thế rồi cái thời chó đẻ cũng qua đi, chẳng mấy ai cần chó nữa, họ chỉ mua chó thịt – mắt ông già long lên vì bực tức - tôi không nuôi chó đẻ nữa… bán cho lũ người ấy thêm hoài chó. Ông ôm gọn con Ca phi trong lòng như thách thức với ai đó… Trong mắt ông, sau cặp kính một nỗi buồn ẩm thấp nhạt nhoà khơi lên – Sau cái thời chó má ông ạ… nhà tôi mất! Hai thằng con xin ra ở riêng… chúng dứt khoát không mang theo con chó… vì vợ nó sợ hôi sợ bẩn, mặc thằng cháu nội tôi với con chó chơi với nhau như đôi bạn… Mà cũng may… không thì tôi chỉ còn có một mình… ông bỏ kính lén lau nước mắt. Ông Khởi ạ… tôi ăn cùng chó, ngủ cạnh chó, đi chơi cùng chó - Một niềm vui nhỏ nhoi như nhóm lửa trong ông bên nỗi đau hằn vết trong trái tim người già. Buồn vui như hiện hình trong thời gian cháy dở, khi đời họ đang lún xuống trong tháng ngày vô định. Họ! những người già đã đi qua một thời đang chìm dần trong cái bóng của mình.
- Tôi phải về thôi – lời ông nói như trĩu xuống, vừa như lời chào chủ nhà vừa như tự nói với mình.
- Bác đã đi đâu mà vội thế? - Suốt từ sáng đến giờ nhà tôi đâu có ai trông, à… ngày mai bác có đi đưa đám bác Vện được không? Người mệt thế này… để tôi nói với các bác cùng tổ thông cảm – Không sao đâu… tôi thế nào cũng phải đi, tôi với bác ấy có nhiều duyên nợ với nhau lắm.
 - Họ chia tay trong bao điều nghĩ dở… Những bước chân ông bạn và tiếng chó nhấm nhẳng cứ xa dần, nỗi cô đơn âm thầm khép lại…
“Ước gì mình có con chó như của bác ấy”. Một thoáng suy tư lướt qua đầu ông lão.

 Tang lễ hôm nay đông lắm, chật ních những người. Ông lão phải nằm đấy cả ba ngày chờ người về thăm viếng. Bao bè bạn của con cái từ mấy miền hay tin nếu không về được cũng gửi điện chia buồn, gửi đồ phúng viếng. Nghe nói các đoàn từ trung ương cũng cử người về dự lễ tang. Mọi người ngạc nhiên vì cháu con ông Vện đông đến thế, cứ nhan nhản toàn những khăn xô. Ba anh con trai và mấy nàng dâu mặc áo xô đầu đội khăn cứ chạy ngược chạy xuôi cảm ơn những đoàn thể và bạn bè đến chia buồn thăm viếng, nào trướng nào hoa cứ nườm nượp người mang tới.

Cỗ quan tài sơn son thếp vàng uy nghi đặt giữa phòng khách. Bên trên là ảnh ông Vện với nụ cười đôn hậu. Mọi người ai cũng bảo bức ảnh tươi quá, có người lại bảo bức ảnh rõ đang vui – mà tươi hay vui thì cũng phải… Ngày đưa đám ông mà đông đủ cháu con bè bạn đến như vậy thì dẫu có xuống mồ cũng còn cảm thấy hơi ấm ở đời. Bức ảnh có cũ nhưng cũng còn tươm chán. Bảy, tám năm nay ông lão có chụp cái ảnh nào đâu… mà nếu có ảnh mới - cũng xin lỗi người chết - ảnh ông sẽ không đẹp bằng… vì từ lâu hai hàm răng ông hầu như rụng cả nên hai má cứ hóp lại trông khắc khổ đến não lòng. Con cháu treo cái ảnh kia người chết trông “hoành tráng” hơn đến mấy phần. Bên dưới bức ảnh là cả dàn huân, huy chương, dễ có đến chục cái nên bức ảnh càng được tôn lên cái vẻ bề thế của người đã khuất. Trên nóc áo quan là hai hàng nến đỏ sáng lung linh ôm lấy bát cơm quả trứng, hương khói lênh đênh hoà quyện với ánh sáng run rẩy của hai hàng nến tạo cho ta thấy cảm giác cỗ áo quan như con thuyền đang bồng bềnh trôi về đâu đó. Phía trước áo quan là cái bàn phủ khăn trắng, bên trên đặt bát hương và ba cái mâm để tiền phúng viếng. Dọc theo hai bên quan tài, bên phải là phường bát âm, bên trái là con cháu và gia đình đứng đáp lễ mọi người về thăm viếng. Tiếng kèn, trống cất lên khi mọi người tiến vào phúng viếng. Họ đặt lễ thắp hương vĩnh biệt người đã khuất, đi vòng quanh áo quan nhìn mặt người chết lần cuối trong những âm thanh não nề như miết vào lòng người đang sống. Họ siết tay chia buồn với gia đình và những tiếng khóc nhịp nhàng cất lên thay lời cảm tạ bao tấm lòng bè bạn tìm về thăm viếng.

Cõi sống và đời người, rộng lớn như căn nhà chứa đựng hạt cát, khi linh hồn cảm nhận được hơi ấm và sự no đủ của nó thì sự sống của họ đã qua bờ. Sự sống là chân lí bên đời người phi lí làm sao! Tiếng kèn trống cất lên như lời dụ dỗ biết bao người đang sống… Người chết mọi giác quan đã ngủ yên… tiếng mõ ấy tiếng kèn kia như đùa cợt cõi đời ru ngủ – giữa bát ngát thinh không, linh hồn sẽ thoát đi bỏ mặc lại cõi đời khổ đau bề bộn. Khi cõi sống sa thải họ… không muốn nhìn thấy họ nữa… cái đời người “quá đát” - hãy về đi… bao nhang khói, những vòng hoa như là tiếng khóc cho bao người đang sống… Những dòng nước mắt chợt ngưng chợt chảy, bao âm ba lời nói chợt buồn chợt vui. Những gương mặt chợt sáng chợt tối, đó là cõi đời! Hãy đến đây – hãy về đây mà nhìn, mà ngó khi hồn người lìa xác - Cõi thinh không của một đời người – Một bài ca không còn sóng vỗ, tất cả chỉ còn là yên lặng – im lặng và im lặng – hãy về đi – về đi.

Có lẽ đoàn các cụ là cuối cùng của dòng người thăm viếng. Có thể vì đông quá, bề thế quá, nên các cụ cũng đành nán lại vào sau, mà cũng đành… Tuổi già chẳng đi đâu mà vội, nên các cụ cứ lặng lẽ tụ tập đứng chờ - mà chờ một người bạn già thì mọi lẽ cứ nhẹ nhõm làm sao – Các cụ cảm thấy kiêu hãnh, thú vị cho kiếp sống của bạn mình - Đông thế - đông lắm - phải thế chứ… anh ấy sinh thời quan hệ rộng, nên lúc chết mới lồng lộng thế này… cứ dòng dòng toàn người với vòng hoa… Ngẫm có chết thì cũng đáng, vạn sự như nêm lấy một đời người như vậy cũng bõ - cũng bõ đã được sống làm người – Mọi chỗ cứ hầm hập mà hỉ xả, hoà quện vào nhau trong tình nghĩa mất còn – Cõi sống rạo rực bên cỗ quan tài thắp lửa. Các cụ cứ ngẫm mà thấy thèm… Xác chết như cái thước đo, thập thò, dài ngắn. Sự hữu ích của một đời người có lẽ là thế - khi chẳng còn mưu sinh vẫn dậy mùi cõi sống! Sự lèn bén đâu đây như chừng đang thức dậy, như nhón lửa đầu nén hương lặng thầm gặm nhấm. Cõi sống như chợt say, chợt tỉnh, chợt buồn, chợt vui, nó hiện sinh như mớ rau buộc túm, như vòng hoa kết lại nụ cười… Tất cả dường như phó mặc đời người có sinh, có diệt, có đến, có đi, nỗi đau đớn khả ái còn bừng thức trên từng gương mặt, chảy thành lời nói mà khoan, mà vít cõi đời trong tang lễ - Mọi thứ như vón lại, đầy ắp, hương hoa, bổng lộc, nghĩa tình, bao bề bộn chất ngất như khoanh lại một sự sống hư vô… đời người có lõi, mấy ai đào sâu mà nhìn thấy được - Ta chợt thấy buồn thấy vui – ta vui vì cuộc đời còn dở… ta buồn vì sự sống đã qua… Có một thứ gì đó ngấp nghé bờ vực trong cái nhìn các cụ – nó dở khóc dở cười như đời người hưu trí. Họ thương yêu đùm bọc một thứ gì đó… và chỉ thế thôi – họ tự thương mình khi cõi đời đang dần dần quên họ. Sự chết đâu phải là cái lõi! Cuộn chỉ cứ quay và cứ nhả, dòng thời gian lúc thít lúc buông. Người già hiểu nó như đường tơ kẽ tóc, có đấy và mất đấy. Chẳng hẹn hò sao lòng họ vẫn thương nhau – Họ tề tựu bên cái chết mà chia tình sẻ nghĩa. Người chết như đang sống lại bên bàn cờ với bao vui buồn một thuở, nhỏ bé thôi… là hàng ngày họ có nhau và họ chỉ còn thế, cả cõi sống dường như thu nhỏ lại khi đời người già cỗi – sự cô đọng lãng quên trong dòng chảy cõi đời. Sự mê muội chảy trong mê muội. Dòng tuần hoàn lặng lẽ buồn trôi… Có một lúc nào đó văn chương như một gã say chạy theo thời gian mà gạ gẫm, vẽ vời về một thứ gì đó đã qua - nhưng cũng chỉ thế thôi… như son phấn điểm tô bờ vực.

Họ túm tụm bên nhau, mỗi người mang đến một hoài niệm về người đã khuất, họ như nói với người chết, vừa như nói với ai đó quanh đây về những tưởng niệm một thời.
- Bác có thấy không…? đời người chỉ vèo một cái là biến mất tăm… - ông lão đứng bên buồn bã nói - ông Vân dáng vẻ tần ngần, tay mân mê sợi dây xích con chó – Cái gì rồi chẳng phải biến hả bác… Ở đời xưa nay vẫn thế. Tôi cứ nhớ hồi bác Vện chưa nghỉ hưu, nhà cửa cứ tấp nập những khách là khách - ông lặng lẽ giật xích con chó như người đang mộng du, con chó lặng lẽ nép vào chân chủ – rồi người đến cứ thưa dần, thưa dần, chẳng còn ai nữa… giọng ông trĩu xuống như kẻ mất hồn - Anh thấy không? – lời nói như căng ra, sự phẫn nộ như trào lên đâu đó trong ông – ở đời này là thế, mọi thứ cứ biến dần, biến dần cho đến khi ta chỉ còn trơ trọi ở đời, trụi thùi lụi như con gà bị vặt lông chỉ còn chờ lên thớt nữa là xong! – nhà tôi ngay bên cạnh mà… - hiểu trước về sự cô quạnh… nên tôi tìm sang anh ấy… Cuộc đời khi chẳng còn chức quyền thì cũng như ai thôi, cùng chẳng ăn được nhiều, ngủ nghê thì cũng vậy, tiền bạc cũng chẳng màng, không đùm bọc nổi ai nữa… thế là xong, có lẽ đồ vô dụng đều như nhau cả - cõi đời xưa nay là thế… mọi thứ cứ thưa dần thưa dần rồi quên lãng – anh cứ thử ngẫm… mình cần quái gì cơ chứ… già thì ta lại có kiểu già chứ sao? - ông như tự khẳng định với mình như thế – Tôi quý bác Vện vì anh là người ngay thẳng, chẳng ưa trò ỡm ờ khuất tất - cứ nhớ mãi, có một hôm tôi đến chơi đúng lúc hai bố con anh đang chất vấn nhau về một điều gì đó, cả hai bố con đều là quan chức nhà nước, mang trong mình dòng máu của Đảng, tôi nhớ mãi anh con trai lý giải với cha mình: “Ở thời bố Đảng ta khép cửa, vào thời con Đảng mở cửa ra” – “Tao rất ghét ỡm ờ… mày thử giải thích cho tao thế nào là khép với mở… tao là Đảng viên về hưu chất vấn mày là người đương chức”.
“Anh có biết không? Tôi rất thích sự ngay thẳng, mà có lẽ người già ai ai cũng thế… họ dám nhìn thẳng vào mọi sự tốt xấu ở đời. Dù rằng chẳng còn là ngọn lửa thiêu đốt nữa… nhưng nó là cái nhìn thấu suốt, tinh tế đến làm sao – một cái nhìn không còn tiếng nói, một cái nhìn tự vấn, một cái nhìn bất lực trong cái nhìn… Tuổi già như con tàu đắm. Trong khoảng khắc chợt chìm nghỉm… chỉ còn họ với họ… thế thôi… rồi lặng tắt! Đời họ như cái bơi chèo đã mỏi và đại dương như cái miệng há mồm. Cõi đời trả lại cho thời gian như tiếng chó cằn nhằn gọi chủ”.
“Tao đã bảo mày ở nhà… cứ đòi đi theo mà lắm chuyện” - ông lão như dỗi dằn cùng con chó - Ông ạ… buồn vui lũ chó nó biết cả đấy. - Ông Vân như được dịp nói về con chó. – Nó chẳng hay sang nhà ông Vện mà… vừa được ăn còn được chạy nhảy. Sáng nay tôi định xích nó ở nhà mà nó không chịu… nó cứ chồm chồm, sủa vang đòi đi đưa đám… Thật đúng là “*khuyển mã tri tính*”… nhưng mà ông ạ… nó biết từng người trong tổ, chỉ nhắc tên là nó chạy tới liền. Nhiều khi ngồi cứ ngẫm… cũng may về già còn có con chó… nó liếm bàn chân ông như khẳng định cảm tình của nó - Nhiều khi nhìn nó tôi cứ ngẫm… ở đời… mất cái nọ được cái kia, thật rõ ông Trời chẳng tận diệt với ai bao giờ… Mình lủi thủi mà có nó bên cạnh như có thêm người cùng sống. Nó là mình, mình là nó, nhiều khi đỡ buồn bác ạ. Họ lặng lẽ nhìn con chó mà thông cảm cho nỗi buồn của nhau. Loài chó là giống vật hữu tình, nó cứ quanh quẩn bên người mà sinh mà sống, nó bù lấp biết bao chỗ mà đời người chẳng có, những thiếu khuyết muộn phiền… Chó học tính người, người học tính chó - Anh có biết không… nhiều sáng tôi mệt không buồn dậy… nó cắn chăn lôi tôi dậy và mình phải dậy theo nó. Nhiều khi mình chẳng muốn ăn nhưng nó đòi ăn làm mình chợt thấy thèm ăn theo nó. Mọi thứ tủn mủn như bay biến đi đâu… thế mới lạ… mình như đang muốn sống để mà dạy dỗ một thứ gì đó cho ra hồn. Anh thử nghĩ xem… nuôi chó nhiều khi thật hữu ích. Loài người không gần động vật, nhiều khi trở nên khô cằn máy móc làm sao… cứ học thuyết nọ, triết học kia như cỗ quan tài chở người về đất, cứ gần giống chó nhiều khi ta thèm sống vì chúng luôn nhắc nhở ta là người, mà là người thì phải gọt dũa mà nhiều khi gọt dũa còn chẳng đâu vào đâu… đã là người nhiều khi cứ phải làm đi làm lại sao cho giống một cái gì đó mà lòng ta ước muốn và có thể loài chó cũng vậy… Niềm ao ước như giấc mơ đặt trước muôn loài mà dụ dỗ cho đất trời thức dậy.
Giữa đám tang ông chợt cười… tiếng cười như xé rách biết bao điều giả dối mà người đi bỏ lại… Mọi người nhìn ông, ông nhìn mọi người trong tiếng cười nước mắt. Bác có biết không… ngày hôm qua công an phường bắt tôi làm tường trình về cái chết ủa bác Vện… vì tôi là người đầu tiên chứng kiến… tôi phát khùng nói thẳng với họ: “Việc này có pháp y cần quái gì tới tôi”. Họ đấu dịu bảo tôi: “Bác thông cảm… đó là thủ tục nhà nước đối với tính mạng công dân”. Tôi chợt nghĩ: “Người già sống vạ vật có đứa nào buồn ngó đến đâu! mà cũng có thể chết rồi lại thành có giá - cái giá trị thằng người. – Nghĩ lại cũng khổ… hôm lĩnh lương tôi chạy sang bác Vện báo tin lương tháng này tăng mấy phần trăm thì bác hàng xóm báo anh mới mất hồi sáng… nhiều khi tôi cứ tự nhủ mình… trời chưa cất thì ta cứ bước…” - Ông lão trầm ngâm như người nửa tỉnh nửa say, cặp kính lão nhờ nhờ trên mắt như ánh sáng sự đời chẳng buồn chui qua lối ấy.
- Chẳng có tăng trưởng gì đâu… anh cứ thử nghĩ mà xem, lương tăng vài ba phần trăm trong khi mọi mặt hàng cứ tăng vọt thử hỏi tăng giảm có nghĩa lí gì? Còn hàng bao nhiêu thứ nữa chứ… nào đóng tiền an ninh, nào đóng tiền người nghèo vượt khó, tiền giúp đồng bào lũ lụt, mà lương người hưu trí được có là bao… miếng ăn cứ nhỏ dần đi thử hỏi lấy gì là sống! Họ lặng lẽ nhìn nhau mà buồn cho thân phận.
- Tiếng kèn trống như gọi người đến, như tiễn người đi, đoàn các cụ tề chỉnh giàn hàng ngang đứng trước linh cữu tiễn biệt người quá cố. Ông Khởi đại diện cho tổ các cụ, tay run run đặt chiếc phong bì lên mâm, nhưng khổ thay… hai lần đặt đều rơi tẹt xuống đất. Không biết vì run tay hay tại phong bì nhẹ quá. Có lẽ vì các mâm đều đầy đặn đến có chóp, nên nhiều khi rõ phiền cho người phúng viếng. Các cụ lặng lẽ vái người đã khuất, trong tiếng kèn nỉ non tiễn biệt - Những cái bóng già nua lặng lẽ trên đời như món nợ không có người nhận trả… họ lặng lẽ bên nhau như một cộng đồng riêng biệt. Sự lãng quên như mặt nước khép lại trong chiều, mọi thứ đã chìm xuống đáy, chỉ còn lại sự quên lãng đâu đây trong lòng những người già sống dở.

Anh trưởng nam trang nghiêm đọc lời vĩnh biệt: “Cha của ba anh em chúng tôi Nguyễn văn Vện… sinh năm… sau một thời gian lâm bệnh nặng, mặc lòng con cháu và cả gia đình tận tâm cứu chữa, người đã ra đi… vĩnh biệt bè bạn và cháu con… Những người bạn mất đi một bằng hữu… những đứa con mất đi một người cha… đàn cháu con mất đi một người ông… đứng trước tổn thất lớn lao này… tôi xin một phút mặc niệm để tưởng nhớ và vĩnh biệt người”. Trên gò má anh trưởng… hai dòng nước mắt trào ra… trong nỗi nghẹn ngào không thành tiếng.

Người ta mau chóng giải quyết ba cái mâm và cả đàn con cháu xúm xít nâng quan tài trong tiếng khóc ào ào như con thác… ba người con đứng sau xe hai tay vái đáp lễ mọi người. Xe chuyển bánh, ông Vện như hạt lạc củ vùi giữa rừng hoa, trong những tiếng khóc thê thảm kéo lê trên đường phố. Dòng người như con nước đổ về lặng tờ trong nhang khói, đoàn các cụ lẽo đẽo sau cùng, nào người nào chó, lẳng lặng đi trong buổi chiều nhợt nắng. Bóng họ xiêu vẹo trên hè, cứ lớp lớp như những hồn ma xếp hàng chờ đến lượt, thỉnh thoảng họ thì thầm với nhau một vài điều gì đấy: “…Điếu văn gì mà điêu đến thế… chúng nó có ngó ngàng gì đến ông ấy đâu” - Ông Vân đi bên cạnh lặng lẽ lắc đầu: “Cũng thông cảm ông ạ, điếu văn thời này người ta in sẵn, cứ điền tên điền họ vào là xong” - họ lắc đầu: “Anh con trai là nhà báo cơ đấy, đúng là một lũ vô học”.

*2005*

**Vũ Thi**

Tập truyện ngắn Vũ Thi

**Ô CỬA SỔ**

Tặng Hoàng Huyền Mi
Ô cửa sổ có lẽ là ý tưởng cao quý mà mỗi vị chủ nhà đạt được, qua nó người ta như mời cả không gian thoáng đãng vào nhà, thật đắc ý khi cả trời đất như hòa vào bạn, căn nhà như mở rộng ra mà ôm lấy tất cả cuộc đời. Nhưng cõi sống nhiều khi không đến thế. Chẳng phải sự tốt xấu của ô cửa mà bởi tại những cuộc đời trong đó. Nỗi ám ảnh vật lộn của những kiếp người, sự chật chội đau đớn dường như không hiểu nổi cứ to lớn dần lên để đến một ngày cả không gian sống của gia đình dường như tắc nghẽn. Nỗi bức bối làm cho chúng ta không sao chịu nổi, tất cả cứ nhoài ra cửa mà hít thở không khí trong lành! Họ muốn thoát ra khỏi phòng - Cái tổ ấm suốt đời vun đắp.

Câu chuyện là thế – Vào một buổi sáng đầu thu khi lòng tôi không còn chịu nổi nỗi buồn đến thế – Chắc các bạn cũng hiểu sự lầm lỡ trong mỗi gia đình chúng ta, loanh quanh chỉ tại bát cơm, manh áo, sự đói khổ như đè nặng lên mọi kiếp người, nó lấn át đi phần hồn vốn vô hình yếu đuối, nên nhiều khi gây tổn thương không nhỏ cho mọi kiếp người, họ trở thành lạc lõng xa vời trong cõi sống.

Tôi thẫn thờ ngồi trên ghế nhìn qua cửa sổ, trong lòng nằng nặng buồn đau. Ngoài kia, một buổi sáng tinh mơ chan hòa sự sống, tôi nặng nề lặng ngắm nỗi buồn cứ nhen nhóm khơi lên! Ta nhỏ bé xiết bao trong quang cảnh buổi sáng đang bừng thức dậy, nỗi thấm thía về ô cửa sổ nhà mình! Chợt bên sân nhà hàng xóm cô chủ nhỏ ngồi bên thềm thả hồn trong cô quạnh. Nàng cũng có tâm trạng buồn như tôi, hai linh hồn chìm trong đời quên lãng! Tôi với nàng nhìn nhau lặng lẽ trong nỗi thấm mệt cuộc đời, ánh mắt nàng như xa vời nương náu, như kéo tôi lại gần, giữa âm thầm sâu thẳm người nọ chợt thấy mình trong người kia và tất cả… trong thầm lặng, ánh mắt như nói với nhau bao điều. Chợt đứa con nhỏ ôm lưng nàng, nép vào mẹ, chúng tôi lặng lẽ chào nhau. Bên nhà tiếng nàng chợt cất lên buồn thảm:
- Tôi khổ lắm! Lo ăn cho cả nhà còn đâu tiền cho anh hút sách…

Tôi trở về với bổn phận hàng ngày, lòng mang nặng biết bao điều nghĩ ngợi! Con người cứ phải hi vọng! Niềm hi vọng lấy đi trong ta rất nhiều nhưng trả lại chẳng còn bao nhiêu và nhiều khi còn trắng tay vì nó, cái nghèo đói như vít cõi đời này xuống, sự sống bỗng trở thành luẩn quẩn loanh quanh vì đó dường như là thiết thực, loài người trở nên háu đói, khát thèm, bóng dáng của tâm hồn chìm vào quên lãng, tất cả dành cho thể xác, sự sống phải chăng là thế?

Lại một buổi sáng!…

Một ngày mới bắt đầu khi tiếng gà gọi sáng, tiếng chó sủa cằn nhằn dưới sân. Xa xa một vùng hồ nước xanh êm như đang ngủ. Tôi lặng lẽ ngồi bên cửa sổ. Câu chuyện hôm qua chẳng sót lại trong đầu. Một ngày mới trải dài, đều đều lặng ngắt! Tất cả vẫn chỉ thế thôi, mọi người coi đó là sự bình yên, còn riêng tôi là giờ tàu chạy! Tôi lặng lẽ ngồi trên ghế nhìn qua “cửa tàu”, thế đấy! Mọi người nghĩ sao chẳng được! Một ngày mới trên “sân ga” nhà tôi. Cuộc chia ly nho nhỏ với bao điều quá khứ, không người đưa đón, chỉ có mình tôi lặng ngắm cõi đời! Tất cả vẫn thế, mọi vật dường như không đổi, chỉ có lòng ta tan đi với bao điều tiếc nuối thường ngày. Bên hiên nhà hàng xóm, cô chủ nhỏ ngồi lặng lẽ nhìn trời, mái tóc xõa trải dài trên hai bờ vai mỏng. Tôi ngắm nàng như chiêm ngưỡng một pho tượng nhỏ bán thân tĩnh lặng. Nàng là hình ảnh đưa tiễn cuối cùng trên “sân ga”. Chúng tôi nhìn nhau, cái nhìn trong sạch, vừa đầm ấm làm sao, vừa như lời chào, như là thân thuộc cảm thông. Khoảng khắc ấy ta chẳng biết làm sao cả. Cõi sống như bị cuốn hút trong mắt nhìn. Mọi nhục cảm tan biến chỉ còn sự hòa đồng giao cảm, người nọ như nâng người kia dậy trong nỗi buồn khó tả! Cuộc chia ly không lời nói, chỉ là ánh mắt. Một ngày mới bắt đầu như biết bao ngày khác, nhưng trong lòng tôi một niềm vui nhỏ nhoi đang lặng lẽ khơi lên, niềm vui không lời nói, không tên tuổi, không hứa hẹn nhưng nó làm cho cõi lòng ta ấm lại. Bên sân nhà, nàng đang tất tưởi đi chợ. Ánh nắng ban mai như dòng nước trôi trên ngõ nhỏ.

Lại một buổi sáng đang về!…

Tháng năm như trôi đâu mất, người ta luôn phải vật vã với lo âu. Tôi thường quên tháng, quên năm mình đang sống, có lẽ bởi tại nó giống nhau quá, ngày nọ như ngày kia, đều đều như cát bụi, cõi sống như bức họa tĩnh vật lặng lẽ trên tường. Ô cửa sổ vẫn nguyên vẹn hình hài, kích thước, một sự bằng bặn đến hãi sợ! Tôi chờ đợi sự chia lycho từng ngày. Bên cửa sổ vẫn chỉ là cái ghế! Thế thôi! Tôi sẽ ngồi suy tưởng về một điều gì đó! Mà cũng chẳng biết là chuyện gì! Tương tự như khói nhẹ nhàng bay đi! Con chim nhỏ đậu trên cành đa trước ngõ mải mê nhảy nhót. Nó cố tìm lấy chút gì dành cho buổi sáng, mặt hồ bàng bạc trong sương, trên bến thuyền câu bồng bềnh ngái ngủ. Tôi lặng lẽ ngồi nhìn ra ngõ. Nàng đang vội vã ra đi, dáng người thanh mảnh như bay trong buổi sáng. Nàng không nhìn ai cả, chỉ còn công việc, mặc tôi ngắm nàng và nàng biết có người đang nhìn mình. Mọi cử chỉ nhanh nhẹn, dứt khoát như cố gắng thoát khỏi ô cửa sổ! Trước lúc lên xe, trong khoảng khắc, nàng nhìn tôi và nụ cười mệt mỏi lặng lẽ trên môi, và mãi mãi cái nhìn ấy làm lòng tôi ân hận! Một thế giới đang chìm đi trong tiếc nuối, một cõi sống dường như không dành cho tình yêu, ở đó chỉ còn là bổn phận, nàng cố gắng làm theo nó. Tôi lặng lẽ nhìn theo bóng nàng như chia ly với chính mình buổi sáng.

Một buổi sáng lại về!...

Đời người như căn nhà, ngày tháng như từng viên gạch xếp thành hàng mà bồi đắp lên. Ở trong đó biết bao những góp nhặt buồn vui một thuở, người ta yêu thương và lạc lõng trong nó, chìm nghỉm trong chờ đợi! Có lẽ ngày mai sẽ thay đổi và ngày mai vẫn thế thôi! Để đến một ngày những hàng gạch như đè nặng thêm lên cõi sống, tòa lâu đài to lớn ấy như được kết dính bằng bao điều buồn thảm, người ta không tưởng trong cõi sống không tưởng, tất cả đều cố gắng và tất cả không gặp nhau, người ta cố lý giải rằng người nọ đang rất yêu người kia và tất cả.

Sáng nay, tôi khép cửa sổ vì không muốn nàng nhìn thấy… Qua ô cửa kính xanh đen tôi thấy nàng lặng lẽ nhìn lên, gương mặt nàng mệt mỏi vì lam lũ! Một thoáng suy tư lướt qua trong mắt và mọi việc lại bắt đầu! Nàng như cái kiến, con ong cứ lặng lẽ thả đời cho bổn phận. Sau lưng nàng là những đứa con và tôi cũng thế! Chẳng mấy ai bước ra khỏi nhà mình mà quên lãng! Có một thứ dường như không lặp lại đó là tình yêu!

Một ngày mới lại về!...

Trong cõi sống có những thứ đã mất mà ta vẫn tìm hoài không tưởng, khi hiểu ra cõi lòng như tan theo bao điều mất mát. Vật quý vô tri giác! Kẻ tầm vật quý có tri giác sẽ đau khổ xiết bao. Tấm lòng họ như bao dung cõi sống mà nâng cõi sống lên, nên trong mắt họ cỏ dại còn ánh lên màu ngọc.

Sáng nay, tôi ngồi sau cửa kính, không dám làm phiền nàng nữa, nhưng lại tự làm phiền chính mình. Ngẫm cũng lạ, loài người luôn làm phiền nhau để mà khẳng định ta đang tồn tại, không toại ý. Họ tự dằn vặt mình trong đau khổ như kẻ lạc loài bị cả thế giới bỏ rơi. Nàng đang lặng lẽ phơi quần áo cho lũ trẻ trước sân, những tia nắng mong manh vờn trên nếp áo, thỉnh thoảng nàng lại nhìn lên cửa sổ trong nỗi quên lãng đợi chờ! Tôi tự hỏi liệu có tình yêu trong cõi sống này không?

Một ngày mới chưa về!...

Hôm nay buổi sáng chưa về, màn đêm như níu cả không gian tĩnh lặng. Cành đa trước ngõ đờ đẫn trong sương. Sóng hồ vỗ vào đêm tiếng thở, ô cửa sổ trống rỗng lặng tờ, tôi ngồi trên ghế thả hồn cho suy ngẫm! Khi cõi sống lắng xuống, ngừng vận động thì linh hồn vật vã ngoi lên, người ta suy nghĩ và ngẫm ngợi bao điều! 24 giờ của một ngày! 24 giờ của một đời gom lại! Đời người, cái kho sống chứa chất biết bao điều không nói! Tôi suy tưởng về nó như nhìn ngắm chuỗi ngọc chẳng vẹn hình hài. Từng viên một lặng tờ trống rỗng! Nhân loại hay bàn đến chuyện mất của, còn tâm hồn thì sao? Có thể tâm hồn là điều tế nhị, nên nó cứ chìm vào quên lãng.

Chiều qua tôi gặp nàng đầu ngõ, chúng tôi nhìn nhau rất gần trong khoảnh khắc! Trong mắt nàng nỗi buồn đổ vỡ đến hoang sơ! Tôi định nói điều gì, nhưng nàng nói:
- Chú ơi, có lẽ cháu ra đi! Và tôi hiểu cái gì phải tới đã tới! Tôi khuyên nàng thương lũ trẻ và mọi thứ nàng đã làm, song tôi hiểu mọi lời khuyên chỉ là hư ảo, nó như khuyên người ốm là không nên ốm. Chúng tôi chia tay trong buổi chiều nguội nắng. Nàng đi ngược con đường tôi về nhà, một cuộc chia ly tôi hiểu rằng sẽ tới. Văng vẳng trong chiều tiếng máy hát nhà ai cất lên bản nhạc của Trịnh Công Sơn.
- “Thôi về đi đường trần đâu có gì! Tóc xanh mấy mùa! Ôi phù du...”.
Lời thơ như lưỡi dao cứa vào cõi sống, nó thật quá! Thật như cuộc chia ly giữa tôi và cô bạn nhỏ trong chiều, tất cả đã cố gắng song chỉ thế thôi! Có thể tôi là người bạn duy nhất mà nàng thổ lộ như lời chào vĩnh biệt – Vĩnh biệt con ngõ nhỏ đã chôn sống tuổi thanh xuân, vĩnh biệt biết bao mộng ước mà đời nàng buông thả. Có lẽ sáng nay nàng đã đi rồi! Có thể không người đưa tiễn, nàng sẽ nhìn lại ngôi nhà chồng, ô cửa sổ bên hàng xóm rồi lặng lẽ ra đi. Liệu thời gian có là điểm tựa cho sự sống đời người hay không? Khi cõi sống mãi mãi vẫn chỉ là câu hỏi!...
Thời gian như sáng dần lên, một ban mai dường như đến muộn. Trời có thể nắng, có thể mưa như con người có thể sung sướng hay khổ đau nhưng nỗi ước ao là bài ca cất lên từ cõi sống. Tiếng hát ấy cất lên vượt qua tháng, qua năm trong mỗi đời người. Tôi lặng lẽ ngồi trên ghế nhìn ra ngõ nhỏ. Bao nếp nhà thiêm thiếp trong sương, sự trầm mặc của đêm dường như vẫn đó. Ngõ nhỏ vắng lặng không người, như thể họ đang đi đâu trong cõi sống mà tìm cho mình tình yêu hạnh phúc. Những ô cửa sổ nhấp nhô cao thấp lặng lẽ trong trời. Chẳng hiểu sau những ô cửa kia có những ai đang nhìn ai trong âm thầm, lặng lẽ… Không hiểu rồi thời gian tôi có gặp lại cô bạn nhỏ của mình nữa không, nhưng tôi tin rằng mỗi người trong cõi sống đều có một chỗ để chết cho mình! Họ phàn nàn nhưng chấp nhận nó như một điều không thể khác và có lẽ những ô cửa kia vĩnh viễn là những con mắt quầng sâu thức dậy. Một ngày mới lại về, tôi lặng lẽ nhìn bầu trời sâu thẳm, vạn vật bình yên làm sao! Mặc cõi lòng ta dường như đang mất mát thêm một điều gì nữa! Rất nhỏ thôi, nhưng đó là giọt nước mắt của tâm hồn sâu thẳm.

*1/8/2002*

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Tác giả/ Vnthuquan - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 2 tháng 4 năm 2009